

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2017/HSST
Ngày: 16/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Phú;
2. Bà Lê Thị Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh là Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Trung tâm văn hóa thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1989 tại tỉnh A; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn N và bà Huỳnh Thị R; có vợ Nguyễn Thị K (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam ngày 06/03/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Thị Kim B, sinh năm: 1973; HKTT: 66/4 khu phố 3, phường L, quận T, Thành phố H; chỗ ở: 131/5 khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn N, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Xã P, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: KDC G, khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.
2. Nguyễn Văn H, sinh năm: 1967 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của ông H: Bà Nguyễn Phượng L, sinh năm: 1974; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã V, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 05/3/2017 Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển số 61L2 – 7018 đến quán Karaoke Massage H tại địa chỉ số 131/5 khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương để mát – xa và hát Karaoke, đến 01 giờ sáng ngày 06/3/2017 thì gọi chủ quán tính tiền, tuy nhiên Trần Văn T không đủ tiền để trả cho chủ quán nên bà Nguyễn Thị Kim B là chủ quán yêu cầu T để lại xe mô tô trên, khi nào thanh toán đủ số tiền mới được lấy xe về và T đồng ý. Do không có xe về nên T ngủ tại quán (T nằm ngủ trên băng ghế sát nhà giữ xe của quán). Đến 07 giờ sáng ngày 06/3/2017 T đi đến quầy tiếp tân gặp bà B (chủ quán) nói chuyện xin cho lấy xe về nhưng bà B không đồng ý. Sau đó, bà B đi dọn dẹp, T lén lút dùng tay kéo ngăn tủ lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus của bà B bỏ vào túi quần rồi bỏ đi ra ngoài đường. Ngay sau đó, bà B phát hiện chiếc điện thoại đã bị mất trộm nên đã truy hô, T bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng; 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Savaha, mang biển số 61L2 – 7018, số khung RRKWCHLUM7X 010044, số máy VTTJL1P52RMH-K010044, màu sơn: Đỏ.

Theo biên bản định giá tài sản và kết luận định giá tài sản ngày 10/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng trị giá 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 140/QĐ/KSĐT ngày 30/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố Trần Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng, đánh giá mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 06/3/2017 tại quán Karaoke Massage H tại địa chỉ số 131/5 khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Trần Văn T đã lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng của bà Nguyễn Thị Kim B thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng trị giá 18.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý bởi lẽ về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản người khác trái

phép là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các Điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu vàng, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Kim B nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã trả lại chiếc điện thoại cho bà B là đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, bà B cũng không có yêu gì khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Savaha, mang biển số 61L2 – 7018, số khung RRKWCHLUM7X 010044, số máy VTTJL1P52RMH-K010044, màu sơn: Đỏ do ông Nguyễn Văn H đứng tên đăng ký chủ sở hữu, quá trình điều tra xác định ông H đã chết năm 2013 và người đại diện hợp pháp của ông H thừa nhận đã bán chiếc xe này cho ông Trần Văn N nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đồng thời, quá trình điều tra xác định chiếc xe này bị cáo không sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho ông Trần Văn N.

Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Trần Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Trần Văn N 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Savaha, mang biển số 61L2 – 7018, số khung RRKWCHLUM7X 010044, số máy VTTJL1P52RMH-K010044, màu sơn: Đỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2017)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người bị hại; người có QL&NVLQ;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thanh Thủy

